TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số:07/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 01 -2023
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thành

*Các hội thẩm nhân dân:*1. Bà Phạm Thị Thanh Hương

2. Ông Trần Nhị Hường

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Đình Thuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ L số: 269/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 01/12/2022; Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 09/2022/TB-TA ngày 19/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số:01/2022/QĐST- HNGĐ ngày 04/01/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hoàng Thiên L, sinh năm 1999, vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 5, ấp C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Ông Huỳnh Tấn P, sinh năm 1993, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn bà Nguyễn Hoàng Thiên L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nhưng tại bản tự khai đã trình bày:* Bà Nguyễn Hoàng Thiên L và ông Huỳnh Tấn P sau thời gian tìm hiểu thì tự nguyện và đăng ký kết hôn tại xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước vào năm 2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 9 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng thường xuyên tranh cãi, không quan tâm lo lắng cho

nhau, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống nên bà Nguyễn Hoàng Thiên L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Huỳnh Tấn P. Trong quá trinh chung sống vợ chồng 01 con chung tên Huỳnh Minh Q, sinh năm 2017, khi ly hôn bà L yêu cầu Tòa án giải quyết giao con chung Huỳnh Minh Q, sinh năm 2017 cho bà L nuôi dưỡng đến khi trưởng thành tự lao động được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà L không yêu cầu ông Phong cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Huỳnh Tấn P: Tòa án nhân dân huyện H đã tiến hành tống đạt hợp lệ giấy triệu tập và thông báo về việc thụ L vụ, thông báo về việc tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên Phong không có lời khai và vắng mặt không có L do nên không có bản trình bày của ông Huỳnh Tấn P.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ L vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hoàng Thiên L

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bà Nguyễn Hoàng Thiên L ly hôn với ông Huỳnh Tấn P.

- Về con chung*:* Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Huỳnh Minh Q, sinh năm 2017 cho bà Nguyễn Hoàng Thiên L tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành tự lao động được là phù hợp thực tế.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét

- Về tài sản chung: Nguyên đơn khai không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét

- Về nợ chung: Nguyên đơn khai không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Hoàng Thiên L khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Tấn P, có nơi cư trú tại: Tổ 2, khu phố 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Tòa án xác định đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H

theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Qúa trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án liên quan đến vụ án cho đương sự nên Tòa án vẫn giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa ngày 04/01/2023 ông Huỳnh Tấn P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có L do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa bà Nguyễn Hoàng Thiên L vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Huỳnh Tấn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự

- Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hoàng Thiên L thấy rằng:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Thiên L và ông Huỳnh Tấn P sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện sống chung và đăng ký kết hôn vào ngày 06 tháng 06 năm 2017 tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại điều 08 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Trong quá trình giải quyết vụ án bà L xác nhận đời sống chung không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên tranh cãi, không quan tâm lo lắng cho nhau, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, hiện nay vợ chồng đã ly thân.

- Qua xác minh tại nơi cư trú của ông Huỳnh Tấn P cũng xác định được vợ chồng bà L, ông Phong có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, hiện nay vợ chồng đã ly thân.

- Xét thấy mâu thuẫn giữa bà L và ông Phong đã trầm trọng kéo dài, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy bà L yêu cầu ly hôn với ông Phong là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Qúa trình chung sống bà L và ông Phong có một 01 con chung tên Huỳnh Minh Q, sinh năm 2017, qua xác minh thực tế hiện nay con chung đang ở với bà L, được bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, quá trình giải quyết vụ án bà L yêu cầu Tòa án giải quyết được trực tiếp nuôi chung. Vì vậy cần giao con chung Huỳnh Minh Q, sinh năm 2017 cho bà L tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành tự lao động được là phù hợp thực tế.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét

[6] Về nợ chung: Nguyên đơn khai không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về án phí*:* Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

[8] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 39 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 8, 51, 56, 58, 81, 82, 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Hoàng Thiên L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bà Nguyễn Hoàng Thiên L ly hôn với ông Huỳnh Tấn P (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 59, ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước).

2. Về con chung: Giao con chung Huỳnh Minh Q, sinh ngày 03/01/2017 cho bà Nguyễn Hoàng Thiên L tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành tự lao động được.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đề việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

4. Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét

5. Về nợ chung: Đương sự khai không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

6. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Hoàng Thiên L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Hoàng Thiên L đã nộp theo biên lai thu số 0014173 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

7. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn T;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DƯƠNG QUỐC THÀNH